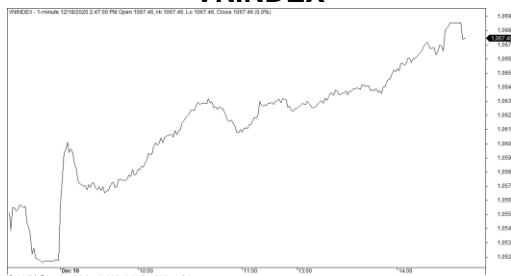


Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,067.46	177.02	70.95
% ngày	1.49%	2.92%	0.94%
% tuần	2.06%	9.06%	3.25%
% tháng	9.65%	20.59%	7.70%
% năm	12.23%	73.89%	28.30%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	12,825	1,137	806
TB 1 tuần	13,044	1,300	1,109
TB 1 tháng	11,331	1,127	777
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,707.57	6.20	43.81
Bán	1,655.25	6.76	41.24
Giá trị ròng	52.33	-0.55	2.57
Độ rộng TT			
Mã Tăng	222	119	161
Mã Giảm	109	59	141
Không Đổi	73	184	601
Chỉ số chính			
P/E	17.24	12.75	25.12
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	3,861	228	949
LS Cổ tức	2.41%	3.27%	4.11%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường bật tăng ngày từ đầu phiên đặc biệt các chỉ số sàn HSX nhanh chóng hồi phục chỉ sau 1 phiên giảm điểm liền trước. Cụ thể, chỉ số VN-Index kết thúc phiên tại 1067.46 điểm tăng 1.49%. Chỉ số HNX-Index tiếp tục giữ nhịp tăng mạnh với mức tăng 2.92% đóng cửa tại 177.02 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh toàn thị trường duy trì trên mức 10,000 tỷ với con số 13,386 tỷ đồng.

Nhóm Tài chính trở lại vai trò dẫn dắt với nhiều mã tăng mạnh như SSI (+7%), VPB (+6.9%), HDB (+4.2%), MBB (+4.5%), TCB (+3%), VCB (+3%), STB (+2%), CTG (+1.5%), BID (+1.3%)... Trong đó, phải kể đến nhóm chứng khoán như SSI (+7%), VND (+6.9%), SHS (+6.8%), VCI (+6.9%)... Ngoài ra, nhiều bluechips khác có mức tăng mạnh như GVR (+5.6%), PLX (+2.9%), PNJ (+2%), HPG (+2.5%).

Dòng tiền tiếp tục tham gia mạnh và lan tỏa khi không những nhóm Large-Cap mà nhóm Mid-Cap và Small-Cap cũng có mức tăng tích cực. IDI (+6.8%), ASM (+6.7%), TTB (+6%), HBC (+4.5%), LDG (+3.6%), DBC (+4.1%)... ghi nhận mức tăng khá tích cực.

Khối ngoại quay lại mua ròng 54 tỷ đồng toàn thị trường tập trung tại TPB (119 tỷ), MBB (58 tỷ), VHM (52 tỷ đồng). Ở chiều bán, HPG (121 tỷ), VNM (117 tỷ), VJC (36 tỷ) dẫn đầu danh sách.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục đà tăng trong các phiên giao dịch đầu tuần tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ kiểm định ngưỡng kháng cự ngắn hạn 1,084 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp cho nên chúng tôi đánh giá thị trường có thể sẽ nhanh chóng kết thúc nhịp điều chỉnh. Tuy nhiên, theo quan sát của chúng tôi, điều cần lưu ý giai đoạn này là nhiều cổ phiếu đã xác lập xu hướng giảm ngắn hạn cho thấy xu hướng của thị trường cũng có dấu hiệu suy yếu đi và cảnh báo vùng đỉnh có khả năng sớm xác lập, nhưng điều này cần theo dõi thêm.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và quan sát kỹ danh mục của mình trong giai đoạn này, cơ hội giải ngân mới vẫn có thể thực hiện với các cổ phiếu xác lập mức cao mới vì đây là những cổ phiếu sẽ có đà tăng trưởng tốt nhất so với thị trường chung (theo dõi hệ thống YSRadar để tìm kiếm các cổ phiếu này).

Theo đồ thị tuần, thị trường vẫn đang trong xu hướng TĂNG bền vững và đồ thị giá của các chỉ số chính vẫn đang trong giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực. Với đà tăng này, chúng tôi kỳ vọng chỉ số VN-Index có thể đạt mức 1,200 điểm trong ba tháng tới trước khi điều chỉnh tại ngưỡng kháng cự 1,103 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1084	1103	1015	964
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	162	181	154	1426
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1041	1070	982	953
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	992	1,030	969	963
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	835	845	822	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)			Sàn GDCK Hà Nội (HSX)			Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)		
	Điểm	Chg%		Điểm	Chg%		Điểm	Chg%
VNI	1067.46	1.49%	HNI	177.02	2.92%	UPCoM	70.95	0.94%
VN30	1036.65	1.94%	HN30	292.34	2.36%			
VN Mid	1177.56	1.81%	VNX	991.8	1.69%			
VN Small	1002.27	1.01%	AllSh					

GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)		GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1707.57		Mua	6.20		Mua	43.81	
Bán	1655.25		Bán	6.76		Bán	41.24	
GT rỗng	52.33		GT rỗng	-0.55		GT rỗng	2.57	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HDC	2250	6.99%	THD	6800	10.00%	KLB	1733	11.79%
SSI	1750	6.99%	L14	5200	9.96%	SIP	12550	7.20%
GEG	1200	6.98%	VIX	2000	9.76%	MIG	816	6.14%
VCI	3050	6.95%	SHS	1100	6.79%	PVX	82	5.47%
VPB	2050	6.93%	BCC	500	6.41%	BSR	359	4.08%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%	Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
APH	-5700	-6.96%	SCI	-2000	-2.70%	HVG	-560	-11.43%
TCM	-3300	-6.35%	TAR	-300	-1.37%	VLC	-931	-2.15%
VHC	-1600	-3.63%	S99	-200	-1.12%	G36	-221	-1.84%
GIL	-900	-2.00%	SZB	-300	-0.86%	C4G	-108	-1.07%
CRE	-600	-1.81%	HLD	-200	-0.72%	MPC	-216	-0.73%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng		GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	356,052		SHB	30,016		ACV	168,263	
VIC	354,140		THD	23,800		VEA	68,290	
VHM	278,622		VCG	17,505		MCH	65,518	
VNM	230,697		VCS	12,525		BSR	27,173	
BID	186,622		IDC	10,770		MSR	20,074	

KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày	KLGD nhiều nhất	Giá trị	TB 30 ngày
STB	25,915,670	19,519,572	HUT	15,416,142	4,903,255	PVX	6,231,944	973,414
TCB	24,075,090	18,566,854	SHS	7,702,468	4,194,315	BSR	6,193,985	6,919,676
SCR	21,688,810	4,445,582	CEO	6,979,443	3,216,075	NAB	4,232,193	146,673
HPG	20,111,910	23,979,786	PVS	5,404,440	7,731,440	OIL	4,040,198	966,898
MBB	17,652,170	13,877,914	SHB	5,043,285	6,927,723	CNT	3,345,884	7,497

Nguồn: Bloomberg & YSVN

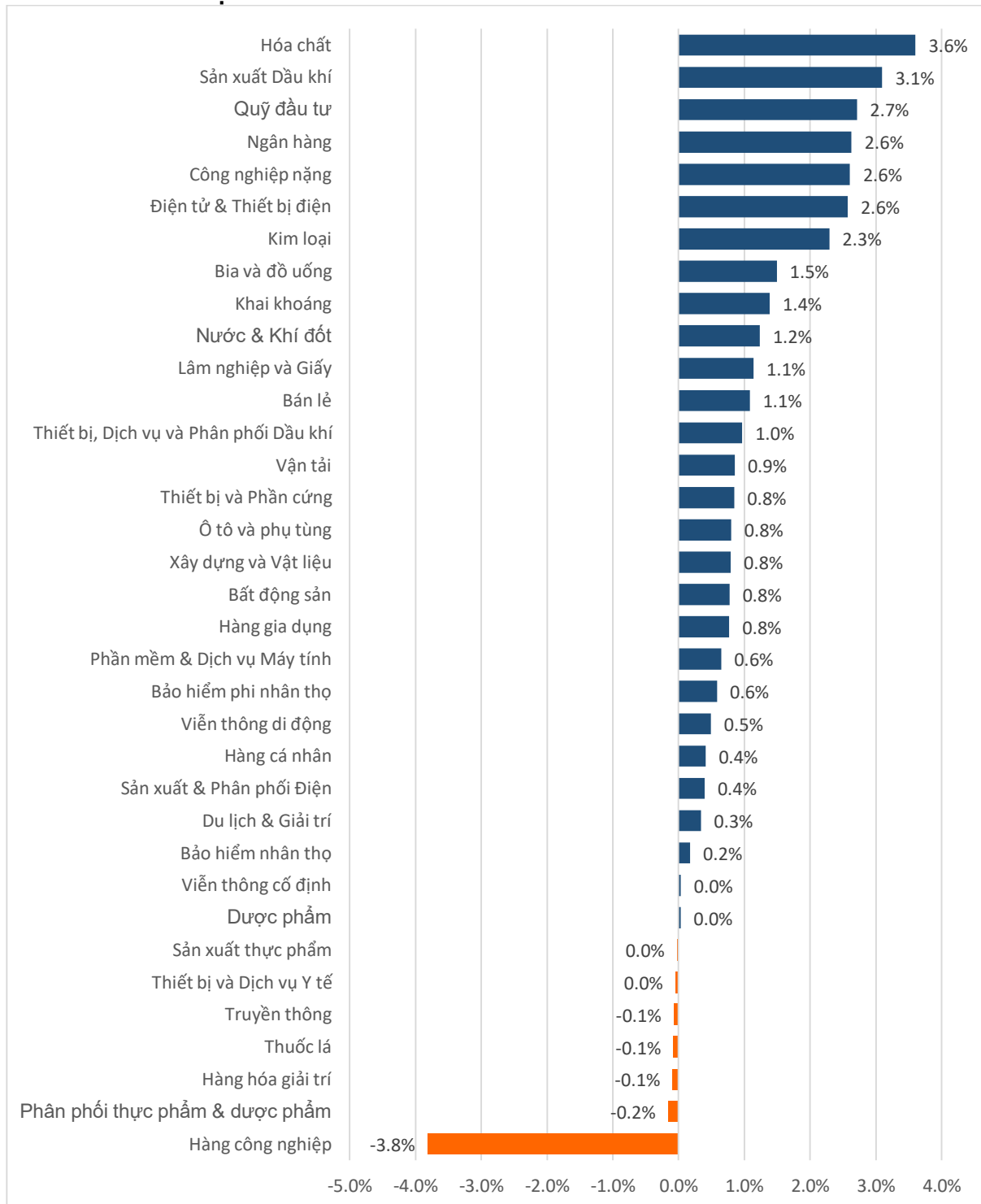
Nguồn: Bloomberg & YSVN

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



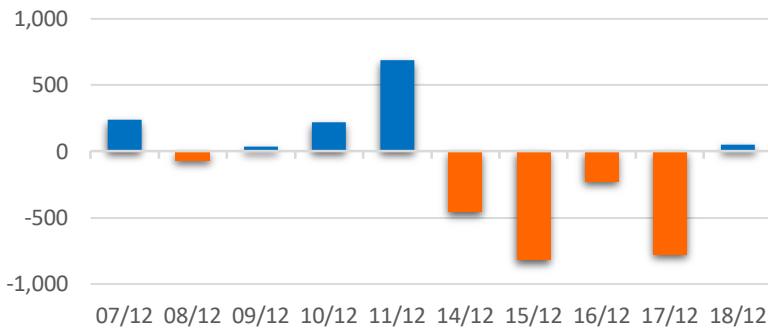
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

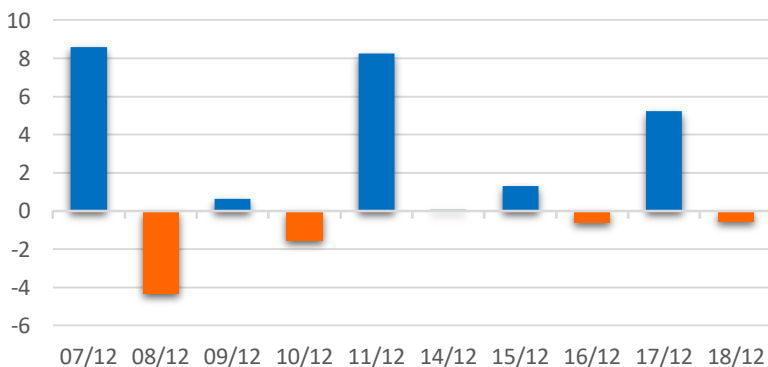
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TPB	118,569	HPG	121,331
MBB	57,943	VNM	116,511
VHM	51,937	VJC	36,049
VRE	51,761	POW	33,851
BID	45,088	BVH	28,833

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

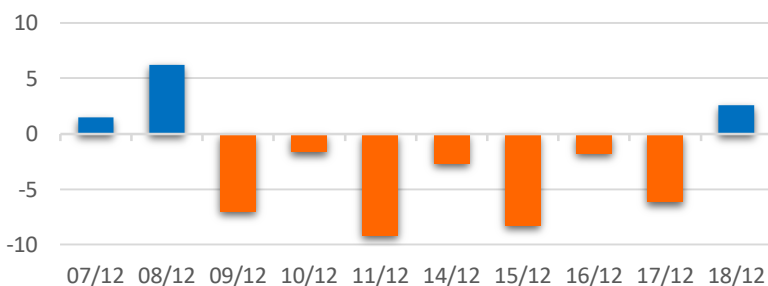
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
TAR	870	RCL	1,375
SZB	654	APS	1,191
HAD	590	CSC	696
CVN	462	TIG	443
EID	354	CEO	391

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
ACV	13,732	MSR	24,001
MCH	3,974	TCW	323
LTG	1,641	PAS	250
NTC	1,406	SKV	160
MIG	1,002	SIP	143

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



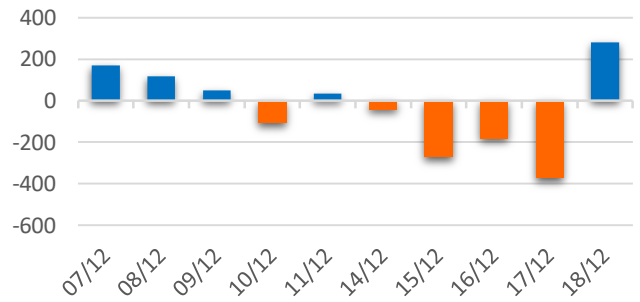
We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

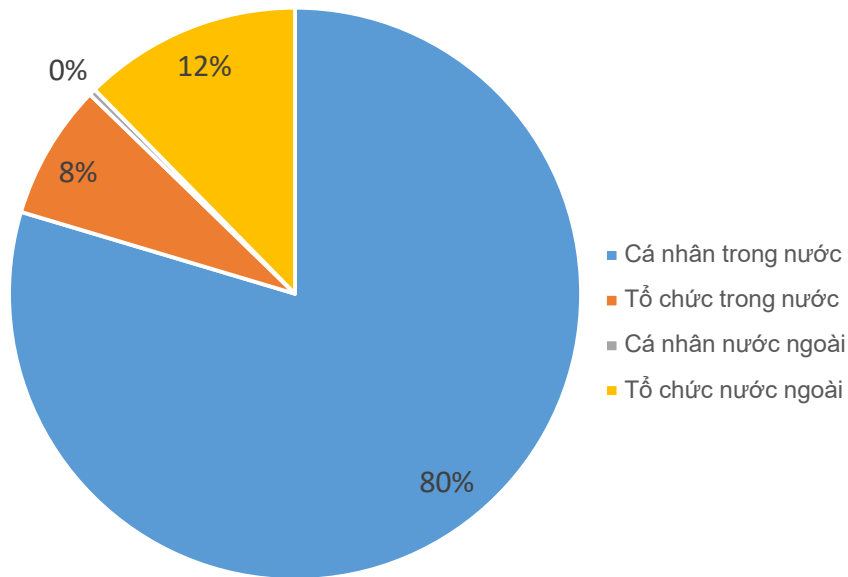
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	49,899	SCR	112,226
MWG	34,563	E1VFN30	28,465
FPT	32,359	FUEVFN30	11,493
PNJ	18,520	POW	6,586
CTG	16,847	MBB	3,377

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng (tỷ đồng)



CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

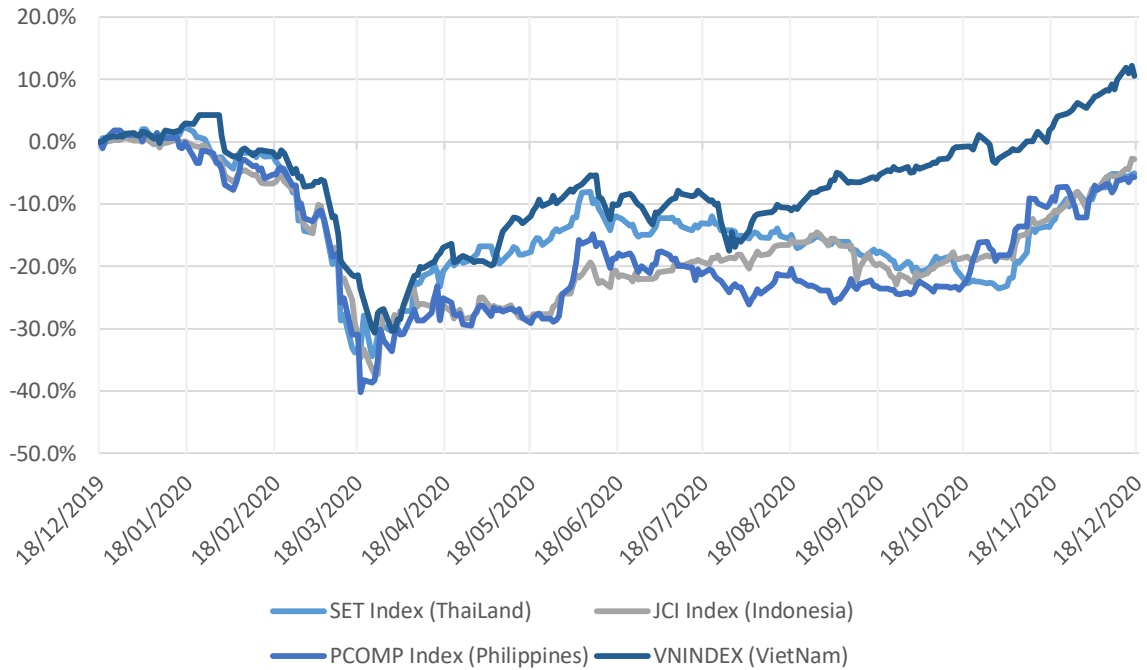


Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create Fortune

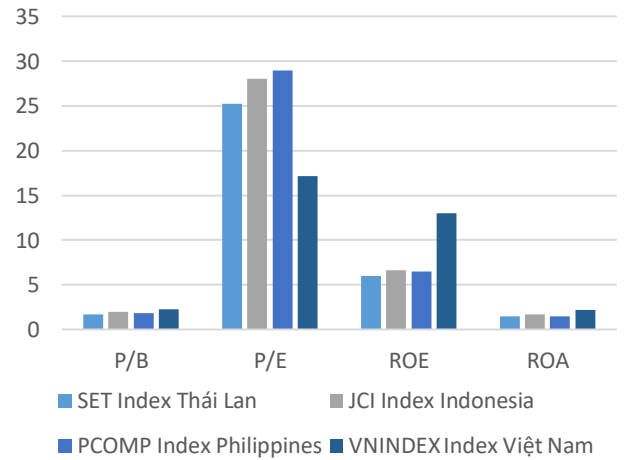
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	1.8x	1.8x	2.1x
P/E		24.0x	11.9x	28.6x	16.1x
ROE	%	5.78	7.05	6.50	12.89
ROA	%	1.48	1.78	1.46	2.18
Vốn hóa	Tỷ USD	503.76	454.65	188.57	159.27
GTGD	Triệu USD	2.68	0.72	0.13	0.39
LS cổ tức	%	2.97	2.46	1.59	1.54

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908

hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880

phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416

thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt

Giám đốc Khu vực Miền Nam (KV TP.HCM)

+84 28 3622 6868 ext 3847

hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653

ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701

phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203

cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written